

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

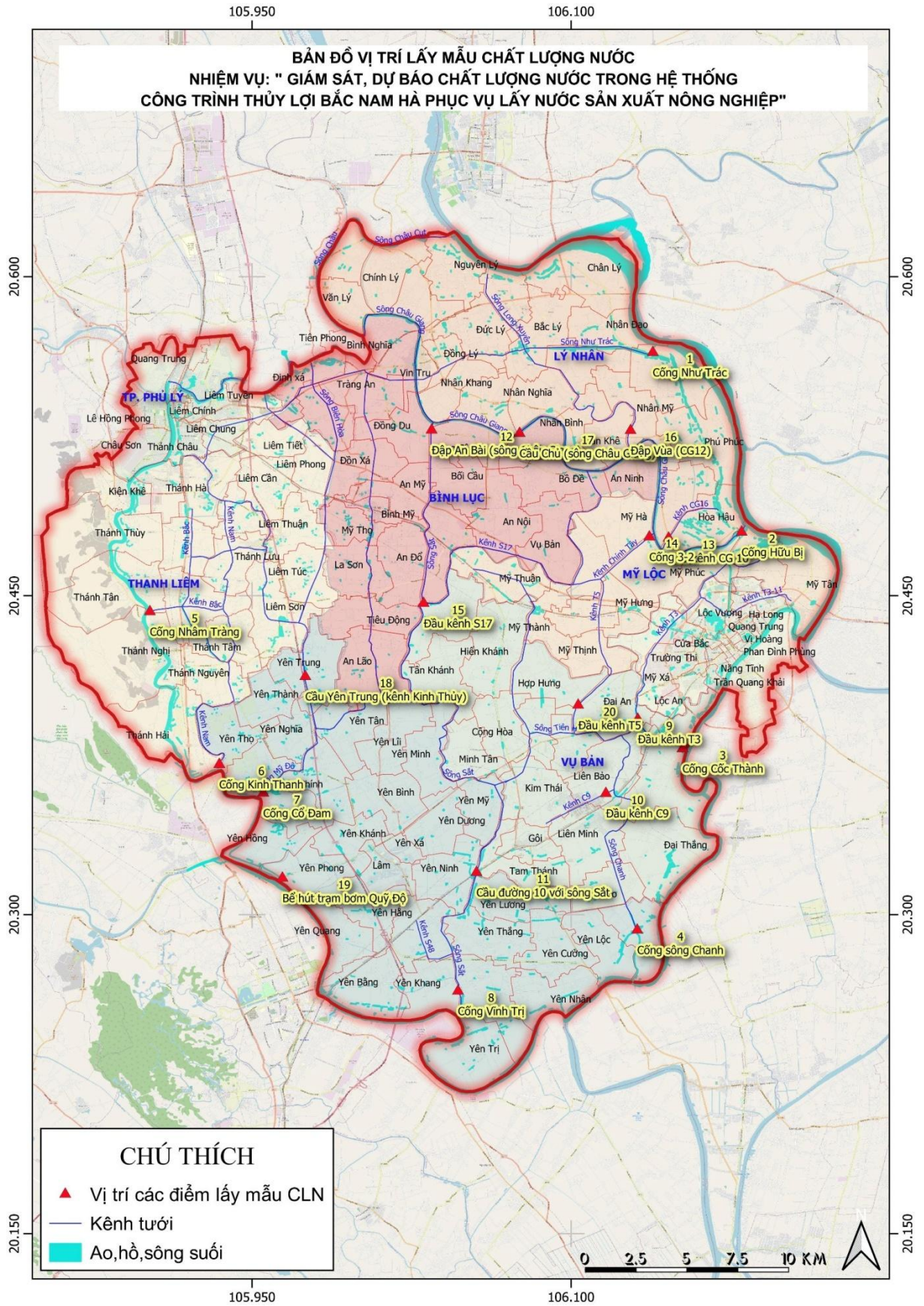
(Tuần 17: 27/04/2026 đến 03/05/2026)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 27/04 đến ngày 03/05/2026
1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Công Nhu Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Nhu Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Công Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Công Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Công sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Công Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Nhu Trác.
6	Công Thanh Kinh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Công Cổ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Công Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Công 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026



2. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 27/04/2026 – 03/05/2026 không thực hiện giám sát

3. Kết quả đo đạc

Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

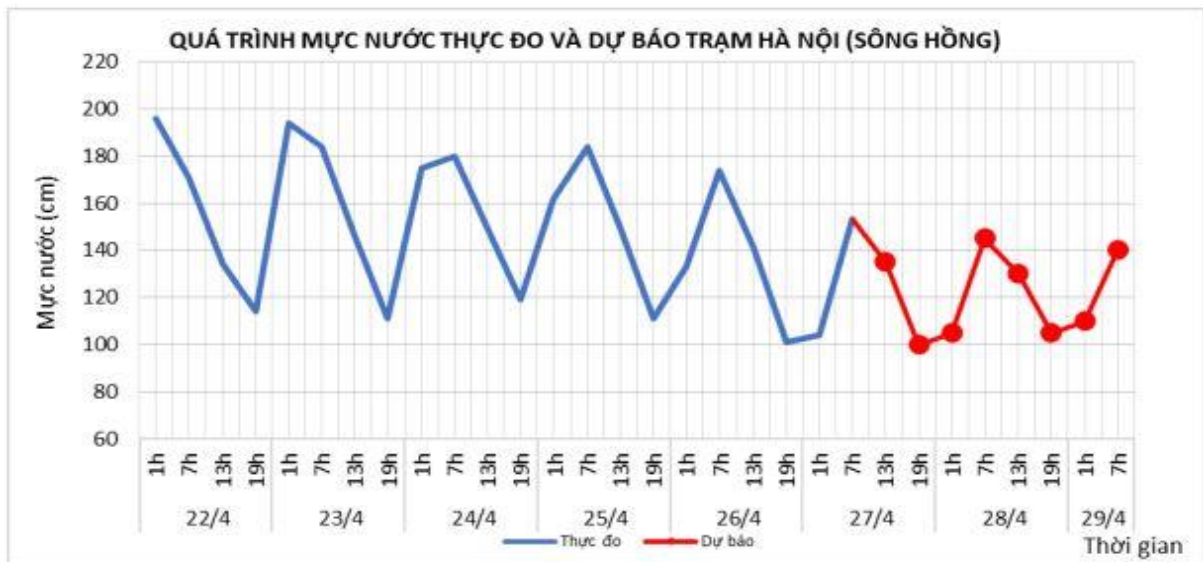
II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 27/04/2026 đến ngày 03/05/2026

1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới có không khí lạnh gây mưa nhẹ đến mưa vừa.

Diễn biến tình hình thủy văn đã qua: Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo: Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên. Dự báo đến 7h ngày 29/4/2026 mức nước sông Hồng tại trạm Hà Nội khoảng 1.40m.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	27/04	28/04	29/04	30/04	01/05	02/05	03/05	
Cống Như Trác	6,573	6,594	6,594	6,349	6,278	6,272	6,272	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,430	6,466	6,509	6,553	6,593	6,545	6,611	≥ 5
Cống Cốc Thành	5,820	5,819	5,820	5,820	5,820	5,820	5,820	≥ 5
Cống sông Chanh	5,069	5,068	5,069	5,070	5,069	5,070	5,069	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	5,769	5,760	5,752	5,992	5,809	5,777	6,039	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,115	5,683	5,694	5,836	5,992	5,887	6,204	≥ 5
Cống Cổ Đàm	4,860	5,421	5,868	6,097	6,167	6,070	6,229	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	5,088	4,984	5,072	5,185	5,213	5,252	5,382	≥ 5
Đầu kênh T3	5,717	5,677	5,784	5,804	5,798	5,815	5,758	≥ 5
Đầu kênh C9	5,766	5,871	5,903	6,030	6,048	6,082	6,135	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	4,992	5,264	5,422	5,584	5,606	5,673	5,690	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,093	6,122	6,122	6,243	6,243	6,282	6,351	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Cống 3-2	5,898	5,935	5,869	6,199	5,839	5,986	6,194	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,751	6,870	6,870	6,911	6,917	6,903	6,909	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,309	6,348	6,361	6,459	6,486	6,506	6,574	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,272	6,306	6,517	6,538	6,572	6,540	6,556	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quý Độ	5,100	5,084	5,136	5,090	5,176	5,196	5,163	≥ 5
Đầu kênh T5	5,820	5,815	5,819	5,820	5,819	5,820	5,820	≥ 5

NO₃⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	27/04	28/04	29/04	30/04	01/05	02/05	03/05
Cổng Như Trác	0,557	0,557	0,557	0,589	0,590	0,590	0,590
Cổng Hữu Bị	1,376	1,336	1,289	1,212	1,144	1,072	1,029
Cổng Cốc Thành	0,620	0,626	0,621	0,620	0,621	0,620	0,620
Cổng sông Chanh	5,163	5,168	5,171	5,171	5,173	5,172	5,173
Cổng Nhâm Tràng	2,825	2,839	2,844	2,425	2,731	2,783	2,309
Cổng Kinh Thanh	2,125	1,675	1,729	1,814	1,774	1,476	1,506
Cổng Cỏ Đam	5,147	3,743	2,907	2,378	2,246	2,590	2,156
Cổng Vĩnh Trị	1,582	3,548	3,388	1,714	1,676	1,586	2,422
Đầu kênh T3	1,114	1,358	0,810	0,709	0,740	0,647	0,969
Đầu kênh C9	2,873	2,681	2,573	2,415	2,304	2,231	2,171
Cầu đường 10 với sông Sắt	4,134	3,776	3,509	3,193	3,109	2,958	2,873
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,285	2,237	2,237	2,027	2,027	1,965	1,835
Đầu kênh CG16	1,270	1,270	1,270	1,270	1,270	1,270	1,270
Cổng 3-2	1,777	1,793	1,836	1,599	1,996	1,811	1,564
Đầu kênh S17	0,799	0,799	0,799	0,799	0,799	0,799	0,799
Đập Vùa (CG12)	0,951	0,729	0,728	0,653	0,642	0,662	0,632
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,856	1,784	1,763	1,567	1,521	1,491	1,354
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	3,690	1,748	1,359	1,329	1,273	1,330	1,316
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	4,380	4,738	4,519	4,885	4,414	4,310	4,523
Đầu kênh T5	0,622	0,644	0,626	0,621	0,624	0,621	0,622

BOD₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	27/04	28/04	29/04	30/04	01/05	02/05	03/05	
Cống Như Trác	9,020	8,728	8,728	9,189	9,191	9,278	9,278	≤ 6
Cống Hữu Bị	7,685	7,478	7,187	6,888	6,597	7,046	6,525	≤ 6
Cống Cốc Thành	9,701	9,713	9,704	9,701	9,704	9,701	9,701	≤ 6
Cống sông Chanh	12,343	12,371	12,398	12,402	12,409	12,406	12,413	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	9,077	9,550	10,267	11,976	11,377	11,462	11,836	≤ 6
Cống Kinh Thanh	8,899	12,375	12,345	11,326	10,235	11,114	8,810	≤ 6
Cống Cổ Đàm	8,096	7,893	7,946	9,318	8,892	9,783	8,590	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	7,069	6,658	6,513	6,781	6,654	6,513	5,562	≤ 6
Đầu kênh T3	10,471	11,162	10,132	9,915	10,030	10,776	11,602	≤ 6
Đầu kênh C9	12,956	12,360	12,240	11,426	11,372	11,180	10,851	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	16,378	15,537	14,796	14,029	13,975	13,707	13,702	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	10,815	10,632	10,632	9,848	9,848	9,636	9,128	≤ 6
Đầu kênh CG16	23,013	25,122	24,859	26,266	25,099	24,899	25,566	≤ 6
Cống 3-2	12,524	12,299	13,002	10,131	13,700	12,626	10,768	≤ 6
Đầu kênh S17	16,378	15,537	14,796	14,029	13,975	13,707	13,702	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	9,290	9,237	9,231	9,892	9,864	10,029	10,034	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	9,081	8,813	8,757	7,967	7,787	7,669	7,109	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	10,392	10,525	10,153	10,062	9,876	10,104	10,057	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	8,899	12,375	12,345	11,326	10,235	11,114	8,810	≤ 6
Đầu kênh T5	11,707	11,754	11,716	11,704	11,713	11,703	11,707	≤ 6

NH₄⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	27/04	28/04	29/04	30/04	01/05	02/05	03/05
Cống Như Trác	0,122	0,120	0,120	0,160	0,169	0,170	0,170
Cống Hữu Bị	0,302	0,300	0,294	0,278	0,262	0,242	0,232
Cống Cốc Thành	0,300	0,301	0,300	0,300	0,300	0,300	0,300
Cống sông Chanh	0,422	0,424	0,421	0,420	0,422	0,421	0,424
Cống Nhâm Tràng	0,463	0,462	0,457	0,404	0,434	0,437	0,367
Cống Kinh Thanh	0,347	0,399	0,407	0,394	0,367	0,362	0,312
Cống Cỏ Đam	0,661	0,507	0,377	0,318	0,305	0,334	0,300
Cống Vĩnh Trị	0,433	0,786	0,787	0,490	0,487	0,474	0,650
Đầu kênh T3	0,335	0,353	0,317	0,307	0,310	0,303	0,325
Đầu kênh C9	0,741	0,697	0,672	0,638	0,612	0,595	0,582
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,900	0,898	0,859	0,804	0,789	0,761	0,745
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,591	0,580	0,580	0,534	0,534	0,523	0,489
Đầu kênh CG16	0,140	0,140	0,140	0,140	0,140	0,140	0,140
Cống 3-2	0,443	0,455	0,472	0,402	0,483	0,436	0,378
Đầu kênh S17	0,760	0,760	0,760	0,760	0,760	0,760	0,760
Đập Vùa (CG12)	0,220	0,144	0,142	0,119	0,116	0,125	0,118
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,473	0,457	0,455	0,400	0,389	0,382	0,343
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,551	0,244	0,186	0,186	0,182	0,193	0,196
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,464	0,465	0,466	0,470	0,454	0,453	0,459
Đầu kênh T5	0,301	0,303	0,301	0,300	0,301	0,300	0,301

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Chất lượng nước trong nội đồng tại các vị trí Đầu kênh CG 16, Cầu đường 10 với sông Sắt, Đầu kênh S17 duy trì tình trạng ô nhiễm. Tại các cống đầu mối Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Nhâm Tràng, Kinh Thanh, Cỏ Đam và Vĩnh Trị mức độ ô nhiễm chất lượng nước sẽ thấp hơn trong nội đồng.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần 17 có xu thế giảm ô nhiễm do trên lưu vực dự báo có không khí lạnh gây mưa, bổ sung nước pha loãng trong hệ thống. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 29/04/2026 có khả năng ở mức 1,40m.

3. Đề xuất

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000 $\mu\text{S}/\text{m}$. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TVCLN, MT

TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA